

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ CHÍNH LÝ**

Số: *06* /CV-UBND

V/v tham vấn trong quá trình thực hiện
đánh giá tác động môi trường của Dự án
“Xây dựng Nghĩa trang nhân dân tập
trung xã Chính Lý, huyện Lý Nhân”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Chính Lý, ngày *02* tháng *4* năm 2024

Kính gửi:

- Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Hà Nam;
- Trung tâm Công nghệ Thông tin Tài nguyên Môi trường;
- Chi cục Bảo vệ Môi trường tỉnh Hà Nam.

Thực hiện Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020, Ủy ban nhân dân xã Chính Lý đã thực hiện đánh giá tác động môi trường của dự án “Xây dựng Nghĩa trang nhân dân tập trung xã Chính Lý, huyện Lý Nhân”.

Căn cứ quy định tại Điều 33 Luật Bảo vệ môi trường và Điều 26 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường, Ủy ban nhân dân xã Chính Lý gửi đến quý Cơ quan nội dung tham vấn báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án bao gồm: Vị trí thực hiện dự án đầu tư; tác động môi trường của dự án đầu tư; biện pháp giảm thiểu tác động xấu đến môi trường; chương trình quản lý và giám sát môi trường; phương án phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường; các nội dung khác có liên quan đến dự án đầu tư.

(Các nội dung tham vấn được gửi kèm).

Ủy ban nhân dân xã Chính Lý kính đề nghị Quý Cơ quan cho phép đăng tải nội dung tham vấn gửi kèm công văn này trên trang thông tin điện tử của đơn vị để tham vấn các đối tượng quy định tại khoản 1, Điều 26 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ.

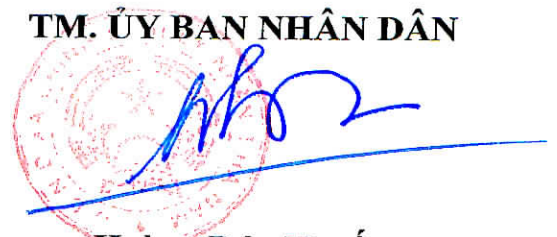
Ủy ban nhân dân xã Chính Lý rất mong nhận được kết quả tham vấn để làm căn cứ tổng hợp và hoàn thiện báo cáo đánh giá tác động môi trường trước khi trình cấp có thẩm quyền thẩm định.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu UB.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN



Hoàng Đức Thuận

**NỘI DUNG THAM VẤN TRONG QUÁ TRÌNH THỰC HIỆN
ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG**

(Kèm theo văn bản số /CV-UBND ngày / /2024 của UBND xã Chính Lý)

❖ Thông tin chung về dự án:

- Tên dự án: *Xây dựng nghĩa trang nhân dân tập trung xã Chính Lý, huyện Lý Nhân.*

- Tên chủ đầu tư dự án: UBND xã Chính Lý

Địa chỉ trụ sở chính : Xã Chính Lý, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam

Đại diện : Ông Hoàng Đức Thuần

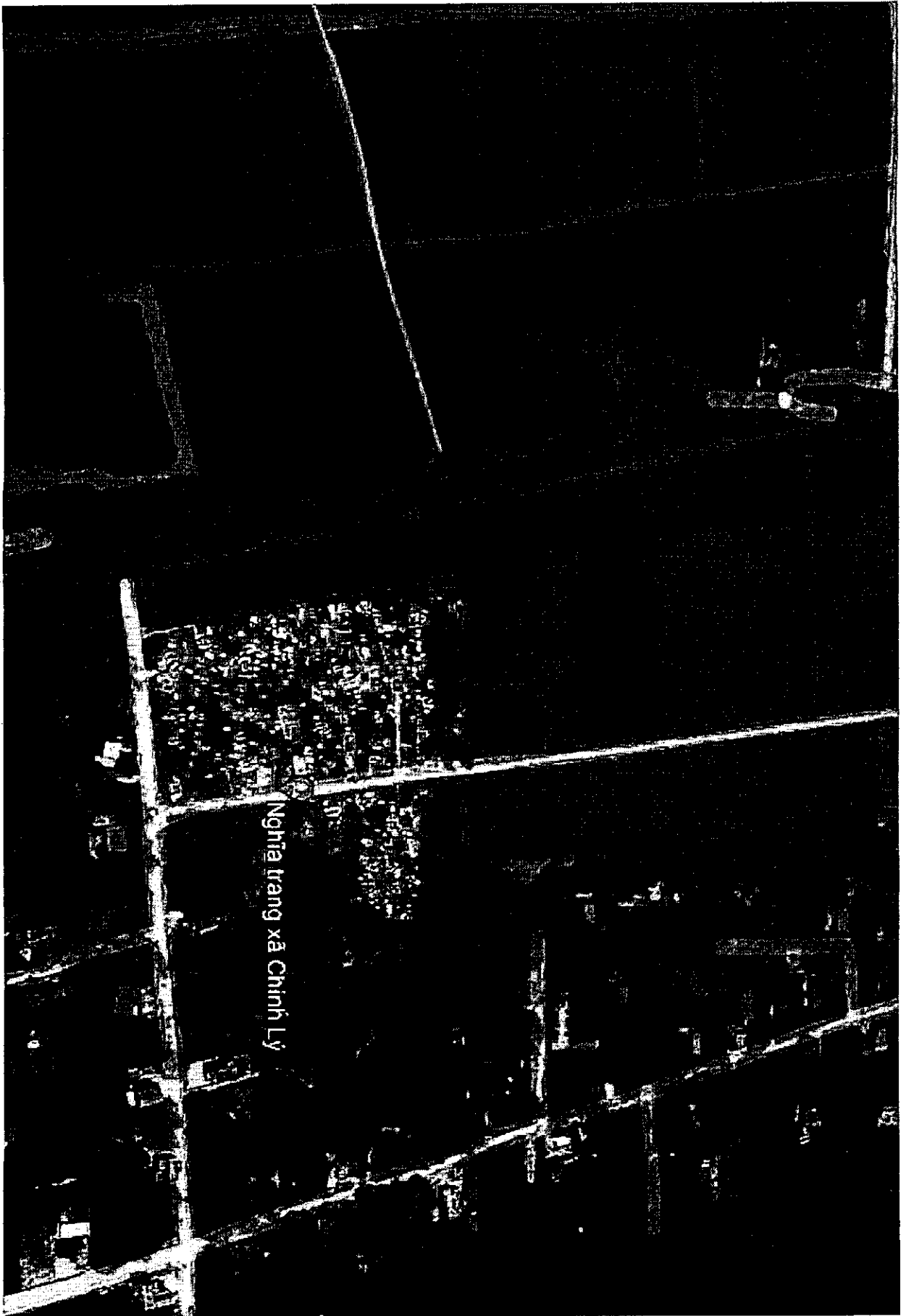
Chức vụ : Chủ tịch UBND

I. Vị trí thực hiện dự án đầu tư

❖ Vị trí dự án

Dự án thực hiện trên địa bàn xã Chính Lý, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam có ranh giới tiếp giáp cụ thể như sau:

- Phía Bắc giáp đất nông nghiệp.
- Phía Nam giáp đường trục xã, giáp ruộng đất.
- Phía Tây giáp kênh Sông Lấp 3.
- Phía Đông giáp đường trục xã, đất nông nghiệp, giáp nghĩa trang hiện trạng.
- Tổng diện tích chiếm dụng khoảng: 14.362,8m²



Nghĩa trang xã Chính Lý

❖ Phạm vi, quy mô công suất dự án

Xây dựng Nghĩa trang nhân dân tập trung xã Chính Lý, huyện Lý Nhân có diện tích 14.362,8m².

Quy mô thiết kế:

Để phù hợp với quy hoạch thực tế của nghĩa trang nhân dân tập trung xã Chính Lý, huyện Lý Nhân và được sự nhất trí của chủ đầu tư dự án nên quy mô thiết kế được phân chia cụ thể như sau:

Giải pháp thiết kế:

Các chỉ tiêu kỹ thuật như sau:

a. San nền:

Phạm vi san lấp: San lấp toàn bộ diện tích đất nghĩa trang xây dựng mới.

- Vật liệu san lấp: San lấp bằng đất, độ chặt yêu cầu K90.

b. Đường giao thông:

- Hệ thống đường nội bộ có kết cấu như sau:

+ Lớp BTN C19 dày 7cm

+ Tưới nhựa thấm bảm bằng nhựa đặc nóng TC 1,0Kg/m²

+ Lớp cấp phối loại 1 dày 18cm

+ Lớp đá lẫn đất K98 dày 30cm.

- Bồn cây xây gạch không nung VXM M75#, được đặt trên lớp bê tông lót M100# đá 4x6, dày 10cm. Thành ốp gạch thẻ, mặt ốp đá xẻ.

c. Hệ thống thoát nước mưa:

- Hệ thống rãnh thoát nước mặt BTCT đúc sẵn được đặt trên lớp đá dăm lót móng dày 10cm, thân rãnh BTCT M250# đá 1x2, tấm đan BTCT M200# đá 1x2.

- Hệ thống tiêu nước cho khu vực xây bằng gạch không nung VXM 75#, trên đây tấm đan BTCT M200# đá 1x2.

d. Hệ thống cấp điện (thực hiện xây dựng vào giai đoạn 2, giai đoạn 1 không thực hiện):

- Nguồn điện được đấu nối từ cột điện hiện trạng tại góc phía nam của dự án và chạy dọc theo tường rào phía đông của dự án.

e. Cổng tam quan:

- Cổng chính rộng 6,7m. 2 cổng phụ rộng 2,4m. Móng cổng được gia cố bằng cọc tre dài 2.5m, mật độ 25 cọc /m². Cột, mái dùng BTCT đá 1x2, mác 200#. ốp trụ bằng gạch không nung VXM mác 75#, trát trụ, mái dày 1.5cm, VXM mác 75#, sau đó sơn giả đá. Mái lợp ngói âm dương.

f. Nhà tiếp linh, nhà quản trang:

* Nhà tiếp linh:

- Phần kiến trúc:

+ Nhà tiếp linh có kích thước (15,2x14,4)m, diện tích sàn 240m². Chiều cao công trình là 9,475m tính từ cos sân hoàn thiện đến mái, chiều cao từ cos sân lên đến nền nhà là 0,45m.

+ Hệ khung vì được gia công theo kiểu thượng chông rường giá chiêng hạ kê bẩy. Hệ thống con chông, câu đầu, kê, xà nách, bẩy được đắp hoa văn trang trí theo kiểu truyền thống.

+ Mái dán ngói mũi hài cánh sen trên hệ mái BTCT, nền lát gạch gốm (30x30)cm.

- Phân kết cấu:

+ Hệ thống móng được ép cọc bê tông cốt thép, bê tông móng được đổ đá 1x2 mác 200#

+ Tường nhà kết hợp cột chịu lực đổ tại chỗ đá 1x2cm mác 200#.

+ Sàn nhà BTCT đổ tại chỗ đá 1x2cm mác 200#.

+ Cột dầm sàn và các kết cấu bê tông khác trát vữa xi măng mác 75#, dày 1,5cm.

+ Tường trát VXM mác 75#, dày 1,5cm.

+ Toàn bộ công trình được sơn 1 nước lót, 2 nước màu.

+ Cửa đi, cửa sổ làm bằng gỗ nhóm III, gỗ làm cửa được ngâm tẩm kỹ không cong vênh mối mọt.

+ Thiết kế hệ thống điện đồng bộ.

*** Nhà quản trang:**

- Nhà tiếp linh có kích thước (7,2x4,8)m. Chiều cao công trình là 5,4m tính từ cos sân hoàn thiện đến mái, chiều cao từ cos sân lên đến nền nhà là 0,45m, nền lát gạch gốm (30x30)cm.

- Móng, cột, dầm sàn dùng bê tông cốt thép đá 1x2, mác 200#.

- Tường nhà xây gạch không nung VXM 75#.

- Trát tường trong, ngoài VXM mác 75#, dày 1,5cm.

- Toàn bộ công trình được sơn 1 nước lót, 2 nước màu.

- Cửa đi, cửa sổ làm bằng nhôm hệ.

- Khu vệ sinh: Nền lát gạch chống trơn 300x300, tường xung quanh trát lót ốp gạch men 300x600.

- Thiết kế hệ thống điện, nước đồng bộ.

g Tường rào (thực hiện xây dựng vào giai đoạn 2, giai đoạn 1 không thực hiện):

- Móng tường rào phía mương xây bằng đá hộc vữa xi măng M100#. Móng phía đường xây bằng gạch không nung VXM mác 75#, hồ móng được gia cố bằng cọc tre D6-8 dài 2.5m, mật độ 25 cọc/m²; lót móng bằng đá 4x6 mác 100#. Giằng móng, giằng kê bằng BTCT đá 1x2 M200#. Tường xây bằng gạch không nung VXM mác 75#, trát tường bằng VXM mác 75# dày 2cm. Toàn bộ tường quét vôi ve 1 nước lót, 2 nước màu. Chân tường ốp gạch thẻ màu đỏ, mái lợp ngói mũi hài cánh sen trang trí.

h. Khu tập kết rác thải (thực hiện xây dựng vào giai đoạn 2, giai đoạn 1 không thực hiện):

- Xây bằng gạch không nung đáy bê bằng BTCT đá 1x2 mác 200#. Thành xung quanh xây gạch không nung, trát VXM 75# dày 2cm.

k. Lò đốt vàng mã, sân, nhà để xe tang (thực hiện xây dựng vào giai đoạn 2, giai đoạn 1 không thực hiện):

- Lò đốt mã: Lò đốt mã làm mới có kích thước 1,28x2,03m xây bằng gạch không nung, vữa xi măng M75#, trát VXM 75#. Tường quét vôi ve.

- Sân: Sân xung quanh nhà tiếp linh: Mặt lát gạch Terrazzo 400x400 trên lớp bê tông đá 1x2 mác 250 dày 15cm. Kết cấu lớp dưới như lớp đường.

- Nhà để xe tang: Nhà để xe tang xây bằng gạch không nung, vữa xi măng M75#, trát VXM 75#. Tường quét vôi ve, mái lợp tôn liên doanh trên hệ xà gồ thép.

II. Tác động môi trường của dự án đầu tư

2.1. Các tác động môi trường chính của dự án

a. Tác động đến môi trường không khí

Do đặc thù của dự án là xây dựng tuyến đường nên các tác động đến môi trường không khí trong quá trình thực hiện dự án chủ yếu là từ hoạt động giải phóng mặt bằng; từ quá trình xây dựng các hạng mục đường giao thông.

b. Tác động đến môi trường nước, đất

Quá trình sinh hoạt của công nhân thi công xây dựng. Lượng nước thải này nếu không được thu gom xử lý sẽ là nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường đất, không khí và nguồn nước tiếp nhận (kênh, mương, ao hồ, mạng lưới thu gom nước mặt khu vực dự án).

Các loại chất thải khác từ quá trình xây dựng dự án cũng như khi dự án đi vào hoạt động như chất thải rắn, chất thải nguy hại nếu không được thu gom sẽ là nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường đất, nước khu vực dự án và lân cận.

c. Tác động đến môi trường sinh thái và sức khỏe người dân

Quá trình xây dựng dự án sẽ phát sinh các loại chất thải như nước thải, chất thải rắn thông thường, chất thải nguy hại,...

Các loại chất thải này nếu không được thu gom và xử lý triệt để sẽ là nguồn gây ô nhiễm đất, nước, không khí, là nơi phát sinh các mầm bệnh, ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe người dân khu vực dự án và lân cận.

2.2. Quy mô, tính chất của các loại chất thải phát sinh từ dự án

a. Quy mô, tính chất của nước thải và vùng có thể bị tác động do nước thải

- Giai đoạn xây dựng cơ bản: Khối lượng phát sinh khoảng 1,5 m³/ngày.

- Tính chất: Là loại nước chứa đựng rất nhiều thành phần gây ô nhiễm: cặn bẩn, dầu mỡ, các chất hữu cơ khó phân hủy sinh học, các loại vi sinh vật gây bệnh. Thành phần cần xử lý trong nước thải sinh hoạt là thành phần hữu cơ, cặn lơ lửng và vi sinh vật.

- Vùng bị ảnh hưởng: Các kênh, mương tiếp nhận nước thải trong khu vực dự án và lân cận.

b. Quy mô, tính chất của bụi, khí thải và vùng có thể bị tác động do bụi, khí thải

- Giai đoạn xây dựng

Nguồn phát sinh bụi, khí thải trong quá trình xây dựng dự báo như sau

+ Bụi, khí thải phát sinh từ hoạt động đào, đắp nền đường

+ Bụi, khí thải phát sinh từ quá trình vận chuyển đất đá thải đi đổ thải

+ Bụi, khí thải từ hoạt động vận chuyển nguyên vật liệu;

+ Bụi phát sinh từ hoạt động xúc bốc nguyên vật liệu

+ Khí thải phát sinh từ hoạt động đốt cháy nhiên liệu của phương tiện thi công

+ Khí thải phát sinh từ hoạt động trải bê tông asphalt

- Giai đoạn dự án đi vào hoạt động

+ Bụi, khí thải, tiếng ồn phát sinh từ quá trình tham gia giao thông của các phương tiện giao thông trên đường.

+ Các loại bụi phát sinh từ hoạt động của dự án chủ yếu là bụi đường (nặng, trơ, khó phát tán đi xa). Bụi và khí thải do đốt cháy nhiên liệu (bụi, SO₂, CO, NO_x) là loại phát tán trong không gian và thời gian rộng, không liên tục.

- Đối tượng chịu tác động chính là công nhân xây dựng dự án và người dân khu vực và hai bên tuyến đường vận chuyển.

c. Quy mô, tính chất của chất thải rắn

❖ *Chất thải rắn sinh hoạt*

- Giai đoạn xây dựng cơ bản:

Giai đoạn này, chất thải rắn bao gồm

+ Chất thải rắn sinh hoạt: Khối lượng phát sinh khoảng 10 kg/ngày.

+ Chất thải rắn xây dựng: Là các chất thải của vật liệu thừa, đất đá do quá trình vận chuyển nguyên vật liệu rơi vãi, phế thải, vỏ bao bì, thùng gỗ. Tuy nhiên loại chất thải này có thể tận dụng, thu gom trong quá trình thi công tùy theo từng chủng loại. Khối lượng chất thải rắn xây dựng dự báo chiếm 0,1% tổng khối lượng thi công.

Lượng đất đá thải sẽ được đổ thải đúng vị trí quy định.

- Giai đoạn dự án đi vào hoạt động: Chất thải rắn phát sinh từ hoạt động vệ sinh đường, nạo vét hệ thống cống rãnh; hoạt động sửa chữa, bảo dưỡng hệ thống biển báo tín hiệu.

- Vùng bị ảnh hưởng: Môi trường không khí, cảnh quan khu vực dự án và lân cận.

d. Quy mô, tính chất của chất thải nguy hại

- Giai đoạn xây dựng cơ bản: Khối lượng phát sinh khoảng 15kg/tháng.

- Tính chất: Là loại chất thải chứa nhiều thành phần khó phân hủy như giẻ lau dính dầu mỡ, dầu nhớt thải, que hàn....gây nguy hại cho môi trường và sức khỏe con người.

2.3. Các tác động môi trường khác

- Tiếng ồn, độ rung trong quá trình thi công xây dựng
- Tác động đến hệ thống tưới tiêu, thoát nước khu vực.
- Tác động đến giao thông của khu vực.

III. Biện pháp giảm thiểu tác động xấu đến môi trường

3.1. Các công trình và biện pháp bảo vệ môi trường của dự án

a. Giảm thiểu tác động của bụi

❖ Giai đoạn xây dựng cơ bản

+ Phun nước làm ẩm để tránh phát tán bụi với tần suất 4 lần/ngày vào thời điểm nắng nóng hanh khô.

+ Phun nước giảm thiểu bụi tại các tuyến đường vận chuyển

+ Ngăn ngừa bụi phát tán tại các bãi chứa tạm: tập kết nguyên vật liệu tạo chiều cao bãi chứa không quá 1,5m để dễ dàng che chắn

+ Thi công dứt điểm các hạng mục, dọn dẹp mặt bằng thi công vào cuối ngày

+ Sử dụng xe vận chuyển còn niên hạn, định kỳ kiểm tra bảo dưỡng

+ Sử dụng máy móc, thiết bị thi công còn mới, thường xuyên được bảo dưỡng và sửa chữa tại các gara chuyên dụng.

❖ Giai đoạn dự án đi vào hoạt động

Phun nước vào ngày nắng nóng, hanh khô. Vòi phun của xe được thiết kế bảo đảm phun đều trên mặt đường và đủ lực để bùn đất vào các rãnh bên đường, không gây lầy bùn trên mặt đường. Dự kiến đơn vị thực hiện là đơn vị quản lý tuyến đường. Quét dọn mặt đường 1 lần/ngày; xây dựng gờ giảm tốc, biển báo tốc độ và kiểm soát các phương tiện vận chuyển đảm bảo đúng tốc độ.

b. Hệ thống thu gom và xử lý nước thải, nước mưa

❖ Giai đoạn xây dựng cơ bản

- Nước thải sinh hoạt:

+ Sử dụng nhà vệ sinh di động dạng container (01 container 20 feet có 4 phòng) để quản lý và thu gom lượng nước thải sinh hoạt phát sinh.

+ Định kỳ 3 lần/tuần sẽ thuê đơn vị chuyên trách đến thu gom và mang các loại chất thải của nhà vệ sinh di động đi xử lý theo quy định.

- Nước thải thi công:

+ Không tập trung các loại nguyên vật liệu gần các tuyến thoát nước để ngăn ngừa chất thải rò rỉ qua đường thoát nước thải.

+ Nước thải thi công: được bố trí lắng cặn tại bể lắng có kích thước rộng x dài x cao = 0,5 x 1,0 x 1,0 (m)

- Nước mưa chảy tràn: khu vực tập kết nguyên vật liệu và phế thải xây dựng được che chắn bằng bạt, chống rửa trôi làm tắc hệ thống thoát nước. Thường xuyên dọn dẹp vệ sinh mặt bằng thi công sạch sẽ hàng ngày tránh đất đá và chất bẩn rơi vãi.

❖ Giai đoạn dự án đi vào hoạt động

c. Biện pháp giảm thiểu tác động của nước mưa

- Nước mưa từ mặt đường được chảy tràn chảy vào hệ thống kênh mương của khu vực.

- Thường xuyên quét dọn tuyến đường và nạo vét hệ thống thoát nước mưa để không làm ảnh hưởng đến khả năng thoát nước của tuyến đường

Đơn vị quản lý tuyến đường chịu trách nhiệm tu sửa, vệ sinh đường xá thường xuyên nhằm khi có mưa lớn có thể thoát nước nhanh nhất

d. Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý chất thải rắn

❖ *Giai đoạn xây dựng cơ bản*

- Thu gom, xử lý chất thải rắn xây dựng:

Chất thải rắn xây dựng của dự án được phân loại, thu gom, tái sử dụng, tái chế và xử lý CTRXD theo Quyết định số 44/2017/QĐ-UBND ngày 20/11/2017 của UBND tỉnh Hà Nam về ban hành quy định quản lý chất thải rắn xây dựng trên địa bàn tỉnh Hà Nam.

Chất thải rắn có thể được tái chế sử dụng ngay trên công trường hoặc tái sử dụng ở các công trường xây dựng khác: đất vét hữu cơ, gạch vỡ, vữa, bê tông thừa sử dụng làm vật liệu san nền ngay tại công trường.

Chất thải rắn không tái chế, tái sử dụng được phải đem chôn lấp theo quy trình quy định.

Phế liệu xây dựng sẽ được tập trung riêng biệt tại các bãi chứa quy định trên công trường trước khi được công ty cổ phần môi trường và công trình đô thị Hà Nam mang đi xử lý.

Bố trí 02 thùng dung tích 120 lít/thùng để lưu giữ CTR xây dựng, các thùng chứa được đặt trong nhà lưu giữ chất thải rắn xây dựng ở cạnh khu lưu giữ tạm thời CTNH, khu vực lưu giữ là dạng nhà container 10 feet.

- Thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt của cán bộ, công nhân tham gia xây dựng dự án:

Các loại chất thải rắn sinh hoạt của công nhân xây dựng trên công trường được thu gom chứa vào các thùng chứa rác. Đơn vị thi công bố trí 01 thùng đựng rác dung tích 80 lít/thùng chứa rác thải sinh hoạt. Công ty sẽ hợp đồng với đơn vị chức năng đến thu gom và mang đi xử lý (vào cuối giờ chiều hàng ngày).

❖ *Giai đoạn dự án đi vào hoạt động*

Thường xuyên quét dọn tuyến đường và nạo vét hệ thống thoát nước.

Khối lượng mùn, bùn thải và chất thải rắn trong quá trình dọn dẹp tuyến đường được mang đi xử lý đúng quy định.

e. Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý chất thải nguy hại

❖ *Giai đoạn xây dựng cơ bản*

Chất thải nguy hại từ quá trình thi công xây dựng bao gồm dầu mỡ thải, vỏ hộp sơn, cặn sơn, bóng đèn hỏng, vỏ can, thùng dính dầu mỡ, giẻ lau nhiễm dầu mỡ, đầu mẫu que hàn,... sẽ được phân loại, thu gom vào 05 thùng chứa chuyên dụng, dung tích 50 lít/thùng có nắp đậy, CTNH sau đó được chứa vào nhà container (container 10feet)

được bố trí trên công trường. Chất thải nguy hại này sẽ được chủ đầu tư hợp đồng với đơn vị có tư cách pháp nhân đưa đi xử lý. Chất thải nguy hại được quản lý và xử lý theo Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

f. Biện pháp giảm thiểu tiếng ồn, độ rung và ô nhiễm khác

❖ *Giảm thiểu tác động do tiếng ồn, độ rung trong giai đoạn xây dựng*

- Không hoạt động vào các giờ cao điểm về mật độ giao thông.
- Ô tô chuyên chở nguyên vật liệu phải có bạt che phủ, không chở quá tải, không làm rơi vãi đất đá, nguyên vật liệu để hạn chế tối đa sự phát thải bụi ra môi trường.
- Không sử dụng máy móc thiết bị quá cũ trong thi công. Các thiết bị đều lắp ống giảm thanh.
- Quy định tốc độ xe ra vào công trình, vận hành máy móc đúng thông số kỹ thuật đã quy định.
- Sử dụng các loại xe được đăng kiểm theo quy định.

3.2. Danh mục công trình bảo vệ môi trường chính của dự án

Các công trình bảo vệ môi trường chính của dự án như sau:

Bảng: Danh mục công trình bảo vệ môi trường giai đoạn xây dựng của dự án

TT	Công trình bảo vệ môi trường
1	Khu tập kết rác sinh hoạt
2	Thùng chứa rác thải
3	Kho lưu giữ tạm thời chất thải nguy hại

IV. Chương trình quản lý và giám sát môi trường; Phương án phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường

4.1. Chương trình quản lý và giám sát môi trường của dự án

a. Nội dung và yêu cầu chương trình giám sát môi trường

- Giám sát chất thải: Giám sát khối lượng và chủng loại phát sinh và công tác quản lý, thu gom, lưu giữ, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt, chất thải nguy hại.
- Giám sát tác động: Giám sát chất lượng môi trường không khí khu vực thực hiện dự án và lân cận.

b. Tần suất và thông số giám sát

❖ *Giai đoạn xây dựng cơ bản*

- Các vấn đề cần giám sát:
 - + Số lượng phát sinh (kg/tháng), chủng loại, thành phần chất thải phát sinh.
 - + Cách thức thu gom, phân loại và lưu trữ chất thải.
 - + Cách thức xử lý chất thải (thuê đơn vị có chức năng đem đi xử lý).
- Tần suất giám sát: Thường xuyên

❖ *Giai đoạn dự án đi vào hoạt động*

Giám sát, phòng ngừa sự cố sụt lún công trình

- Tần suất giám sát: Thường xuyên

4.2. Phương án phòng ngừa, ứng phó sự cố

a. Sự cố ùn tắc giao thông

Phối hợp với các cơ quan chức năng, tổ chức phân luồng giao thông hợp lý, đặc biệt vào các giờ cao điểm 6-8h và 16-19h hàng ngày, giảm thiểu ùn tắc giao thông trên tuyến đường dự án.

Đặt biển báo giảm tốc độ trên tuyến đường

Bố trí cán bộ hướng dẫn phân luồng giao thông, phương tiện dừng đỗ đúng nơi quy định tránh ách tắc, tai nạn

b. Giảm thiểu tai nạn giao thông, tổ chức giao thông tại các nút giao

Bố trí hệ thống an toàn giao thông theo quy định hiện hành, nhằm hướng dẫn giao thông trên dọc tuyến, để tài xế tiếp nhận các thông tin một cách đầy đủ, tiện lợi nhằm nâng cao điều kiện an toàn giao thông. Hình dáng, quy cách, vị trí, kích thước, màu sắc... của hệ thống này tuân theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41:2019/BGTVT.

V. Các nội dung khác có liên quan đến dự án đầu tư

5.1. Tiến độ thực hiện dự án: Năm 2023-2024

5.2. Tổng mức đầu tư dự án dự kiến

- Tổng mức đầu tư dự án dự kiến: 14,995 tỷ đồng.

- Nguồn vốn đầu tư:

Vốn ngân sách tỉnh, ngân sách huyện, ngân sách xã và các nguồn vốn hợp pháp khác.